

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN HÓA

Phòng thi số: 1

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050002	ĐINH HẢI AN	11/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	9.2
2	050011	TRẦN GIA AN	26/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.3
3	050022	ĐẶNG TUỆ ANH	31/08/2006	BV đa khoa Tỉnh HB	x	Kinh	9.6
4	050026	ĐOÀN PHƯƠNG ANH	01/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.9
5	050029	HÀ MAI ANH	05/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.6
6	050032	HOÀNG HẢI ANH	04/04/2006	Hòa Bình		Kinh	9.3
7	050034	HỒ CẨM ANH	05/09/2006	Cao Phong Hoà Bình	x	Kinh	8.9
8	050044	NGUYỄN ĐỨC ANH	24/08/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	9.6
9	050060	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	02/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.3
10	050070	PHAN PHƯƠNG ANH	30/05/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.3
11	050081	TRẦN ĐỨC BẢO ANH	09/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.4
12	050093	TRẦN THỊ MAI ANH	16/06/2006	Lạc Sơn, Hòa Bình	x	Kinh	9.7
13	050101	TRỊNH QUỲNH ANH	31/01/2006	Thanh Hà - Hải Dương	x	Kinh	8.3
14	050102	TRƯƠNG MINH ANH	21/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
15	050110	TRẦN NGỌC ÁNH	28/10/2006	Lâm Đồng	x	Kinh	9.8
16	050153	PHẠM VĂN CƯỜNG	03/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.7
17	050168	NGUYỄN KHÁNH DUY	29/06/2006	Hòa Bình		Kinh	9.5
18	050186	PHAN ANH DŨNG	02/11/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	8.9
19	050187	TRẦN TUẤN DŨNG	17/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.5
20	050198	NGUYỄN ĐĂNG DƯƠNG	16/07/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.7
21	050209	NGUYỄN MINH ĐẠT	10/08/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	9.6
22	050223	LƯƠNG HỒNG ĐỨC	06/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.4
23	050232	PHÙNG TUẤN ĐỨC	08/01/2006	bv phụ sản Trung Ương		Kinh	8.4
24	050244	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	08/09/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.6

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN HÓA

Phòng thi số: 2

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050256	ĐỖ CÔNG SƠN HÀ	20/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.6
2	050266	VŨ MINH HÀ	11/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.2
3	050312	VŨ TRUNG HIẾU	02/11/2006	BV tỉnh HB		Kinh	8.9
4	050332	TRẦN VIỆT HOÀNG	07/08/2006	Bệnh viện phụ sản TW Hà Nội		Kinh	9.0
5	050356	NGUYỄN ÁNH HUYỀN	13/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.1
6	050371	HOÀNG QUỐC HƯNG	12/12/2006	Hòa Bình		Kinh	8.8
7	050373	PHẠM THÀNH HƯNG	07/09/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	9.9
8	050378	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	11/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.4
9	050381	ĐINH VĂN HƯỞNG	08/01/2006	Kim Sơn - Ninh Bình		Kinh	8.2
10	050385	ĐÀO GIA KHÁNH	20/01/2006	BV tỉnh HB		Kinh	8.0
11	050387	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	31/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.5
12	050389	ĐỖ QUỐC KHÁNH	20/08/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	8.8
13	050397	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	28/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
14	050407	VŨ KHOA	28/12/2006	Hòa Bình		Kinh	8.9
15	050430	QUÁCH THỊ TÚ LỆ	02/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.8
16	050441	ĐOÀN NGỌC LINH	17/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.6
17	050464	NGUYỄN NGỌC LINH	29/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.5
18	050468	NGUYỄN NHẬT LINH	29/10/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	9.2
19	050469	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	05/01/2006	Yên Thủy, Hoà Bình	x	Kinh	9.0
20	050484	PHẠM HÀ LINH	09/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.7
21	050496	TRẦN PHƯƠNG LINH	10/12/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	9.5
22	050511	NGUYỄN THÀNH LONG	22/12/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	9.0
23	050512	PHẠM HOÀNG LONG	04/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.2
24	050514	VŨ HOÀNG LONG	25/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
 HỒ TỊCH THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
 Khoá ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN HÓA

Phòng thi số: 3

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050515	ĐINH QUỐC LỘC	26/08/2006	Hà Nội		Mường	9.2
2	050518	VŨ PHÚ LỘC	03/12/2006	Cao Phong Hoà Bình		Kinh	9.2
3	050521	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	30/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.8
4	050530	NGUYỄN THỊ CẨM LY	12/07/2006	Hòa Bình	x	Mường	9.4
5	050551	PHÓ ĐỨC MẠNH	12/11/2006	Hòa Bình		Kinh	8.0
6	050556	ĐỖ NGỌC MINH	03/04/2006	Hòa Bình		Kinh	8.7
7	050559	NGUYỄN ĐĂNG MINH	17/12/2006	BV Chương Mỹ, Hà Tây		Kinh	8.6
8	050587	LƯƠNG PHƯƠNG NAM	18/05/2006	Thanh Oai - Hà Nội		Kinh	9.2
9	050623	NGUYỄN THỊ NGỌC	05/08/2006	BV tỉnh Bắc Ninh	x	Kinh	9.0
10	050646	ĐOÀN YẾN NHI	01/09/2006	BV đa khoa Tĩnh	x	Kinh	9.7
11	050654	LÊ THÙY NHUNG	31/01/2006	ttyt Mai Châu, Hòa Bình	x	Kinh	9.8
12	050655	NGUYỄN HỒNG NHUNG	06/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.8
13	050691	NGUYỄN MINH QUANG	08/04/2006	Hòa Bình		Kinh	8.1
14	050718	BÙI XUÂN SƠN	30/10/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
15	050725	NGUYỄN TÚ TÀI	28/08/2006	Mai Châu - Hòa Bình		Kinh	8.6
16	050729	LÊ QUANG MINH TÂM	12/12/2006	bv E Hà Nội		Kinh	8.4
17	050738	DƯƠNG NGỌC THÀNH	26/09/2006	BV tỉnh Hoà Bình		Kinh	8.4
18	050743	LÊ PHƯƠNG THẢO	10/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.7
19	050744	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	06/10/2006	Điện Biên	x	Mường	9.1
20	050745	NGUYỄN BÙI PHƯƠNG THẢO	15/01/2006	Hòa Bình	x	Tày	9.0
21	050757	TRẦN QUANG THẮNG	07/04/2006	Cao Phong - Hòa Bình		Kinh	9.0
22	050764	BÙI DUY THIỆN	15/05/2006	Hòa Bình		Kinh	9.0
23	050769	LÃ ĐỨC THỊNH	24/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình		Kinh	7.5
24	050775	PHẠM HOÀI THU	13/02/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.5

Ngày tháng năm 20...
 CHỦ TỊCH HỒ COI THI



SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN HÓA

Phòng thi số: 4

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050781	ĐỖ THỊ BÍCH THỦY	31/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.6
2	050786	NGUYỄN THANH THÚY	08/12/2006	Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	9.7
3	050798	LÊ THỊ THU THƯƠNG	13/10/2006	Ba Vì - Hà Nội	x	Kinh	8.9
4	050799	TRẦN THANH THỦY TIÊN	04/12/2006	Mai Châu - Hòa Bình	x	Kinh	9.5
5	050827	NGUYỄN NGỌC MINH TRANG	08/01/2006	Cao Phong- Hòa Bình	x	Kinh	9.2
6	050828	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRANG	15/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.8
7	050838	TRƯƠNG THỊ MAI TRANG	06/11/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.0
8	050846	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	14/04/2006	Tân Lạc, Hòa Bình		Kinh	8.7
9	050853	NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG	16/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hà Tây		Kinh	9.5
10	050864	VŨ HOÀNG TUNG	16/12/2006	Yên Thủy - Hòa Bình		Kinh	8.6
11	050872	VŨ THANH TÙNG	13/08/2006	Yên Thủy, Hòa Bình		Mường	9.1
12	050885	TẠ TÚ UYÊN	07/12/2006	Cao Phong, Hòa Bình	x	Kinh	8.0
13	050892	PHẠM HOÀNG VIỆT	02/03/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
14	050895	TRẦN DUY VINH	06/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.6
15	050898	NGÔ SỸ VƯƠNG	15/02/2006	Hòa Bình		Kinh	9.8
16	050908	NGUYỄN TRỌNG VỸ	18/11/2006	Hòa Bình		Kinh	9.3

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ COI THI